

Saigon Những Ngày Cuối Tháng Tư

Vĩnh Khanh

Ngày 30-4 lại sắp đến. Mới đó mà đã hơn bốn mươi năm rồi. Mỗi khi ngày này sắp đến, không ít thì nhiều trong lòng mỗi người Việt tha hương đều dấy lên một nỗi ngậm ngùi không tả được và những kỷ niệm cũ vào những ngày cuối cùng trước khi mất nước lại hiện về. Không biết ai là người đầu tiên đã dùng từ “Tháng Tư Đen” để ám chỉ cho tháng Tư năm 1975? Nghe sao thấm thía quá!



Riêng đối với những người đã trải qua mấy ngày cuối cùng tại Saigon thì còn đặc biệt hơn nữa, vì đã cùng với Saigon sống những giờ phút thấp thỏm, lo âu nhất trong cuộc đời của họ và đã chứng kiến giây phút cuối của Saigon như thế nào! Mỗi người có thể nhìn và cảm nhận sự kiện ở những góc độ khác nhau, nhưng có một điểm chung mà có lẽ ai cũng có thể thấy được: **Đó là sự phản bội, bỏ rơi VN của Đồng Minh mà đại diện là chính phủ Mỹ, cộng với hàng lãnh đạo kém tài trong chính quyền VNCH đã đưa tới sự bế tắc, sụp đổ toàn diện và cuối cùng chấm dứt bằng**

một lệnh đầu hàng vô điều kiện.

Trong phạm vi bài viết này, tôi chỉ muốn ghi lại những gì mình đã trải qua vào mấy ngày cuối tháng Tư oan nghiệt và vài hình ảnh của Saigon sau khi thất thủ mà đối với cá nhân tôi, khó lòng có thể quên được.

Tình hình Saigon vào những ngày cuối tháng Tư năm 1975 rất là căng thẳng. Tin tức chiến sự bất lợi loan ra hàng ngày và những tin đồn làm cho người Saigon có thể cảm nhận được không khí chiến tranh đang càng lúc càng nhích gần tới thủ đô, cộng thêm sự thay đổi trong hàng tướng lãnh đã làm cho dân chúng bần loạn thêm hơn. Không ai bảo ai nhưng nhà nào nhà nấy cũng đều cố gắng mua trữ gạo, mắm muối phòng hờ loạn lạc xảy đến. Chưa bao giờ người dân Saigon cảm nhận được không khí chiến tranh chết chóc đến gần với họ đến như vậy, nên ai nấy đều nhón nháo không yên. Hầu như gia đình nào cũng có người thân liên quan tới cuộc chiến và còn đang kẹt ở một nơi nào đó. Hy vọng duy nhất của họ là Chính phủ và Quân đội. Tuy nhiên niềm tin trong dân chúng cũng mất dần khi tin tức các hàng tướng lãnh cao cấp trong Chính phủ và một số tướng lãnh bỏ trốn gần như mỗi ngày. Thêm vào đó tin tức những cuộc di tản chiến thuật liên tục đưa về, làm cho người dân Saigon càng bần loạn hơn. Kể từ khi Phan Rang, được coi là tuyến phòng thủ quan trọng cuối cùng bị sụp đổ, nối tiếp theo các thành phố Phan Rí, Phan Thiết cũng rơi vào tay giặc, đã bắt đầu phác họa trong đầu người dân Saigon một viễn ảnh đen tối của Saigon thất thủ. Chính phủ đã cố gắng trấn an dân chúng trên đài phát thanh, truyền hình về mặt trận cố thủ mới ở Long Khánh, Xuân Lộc... nhưng hình như vẫn không đủ sức làm an lòng mọi người.



Sau khi phi trường Phan Rang thất thủ ngày 16 tháng 4 năm 1975, tôi còn bị kẹt lại ở Phan Rang. Khi nghe tin Phan Thiết bị mất, tôi liền đón xe đò đi Phan Thiết rồi tìm cách mượn ghe về Long Hải. Tại đây đã thấy lính tráng và dân chúng từ các tỉnh miền Trung chạy về cắm lều ở đầy trên bãi biển và mọi ngã đường. Một số lớn quân nhân tan hàng từ các nơi tìm cách len lỏi về Saigon đều bị chặn lại từ nhiều nút chặn của quân cảnh hỗn hợp ở ngã ba Vũng Tàu và trên xa lộ Biên Hòa. Xe đò của tôi cũng bị chặn lại. Tôi may mắn còn giữ được giấy Chứng chỉ tại ngũ và vì đơn vị Không quân của tôi hiện nay là đơn vị thặng số phải trình diện tại Tân Sơn Nhất nên được Quân cảnh cho đi qua.

Tôi về tới Saigon khoảng 10 giờ sáng ngày 24 tháng 4 năm 1975, khởi nói thì cả nhà vui mừng biết là chừng nào! Nhất là vợ tôi đang mang bầu sắp sanh, mấy ngày qua đã lo lắng cho tôi vô cùng khi nghe tin Phan Rang

thất thủ mà tôi vẫn còn kẹt chưa về được. Tình hình Saigon lúc này đã xôn xao lắm rồi. Đi đâu cũng gặp người dân với gương mặt lộ vẻ bất an, lo sợ cho một tương lai đen tối trong những ngày sắp tới. Kể từ khi Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu từ chức ngày 21-4-1975, tiếp theo đó hàng loạt các cán bộ cao cấp trong Chính phủ và các Tướng lãnh nối đuôi nhau trốn chạy ra nước ngoài càng gây thêm hoang mang lo sợ cho người dân. Người ta nói nhiều tới chuyện di tản vào những ngày này. Những ai có liên hệ ít nhiều với Mỹ trước đây đều hy vọng được Mỹ bốc đi. Ở bên ngoài Toà Đại Sứ Mỹ thì lúc nào cũng đông nghẹt người chờ cơ hội để được di tản. Vàng và đô la tăng giá vùn vụt gần như mỗi giờ. Tất cả những giấy tờ gì có liên quan tới Mỹ như passports, giấy chứng nhận công nhân viên làm việc cho hãng Mỹ... tất cả đều được nhiều người sẵn sàng bỏ tiền, vàng ra mua với giá thật cao... Người ta hy vọng rằng những thứ này sẽ là bằng chứng cụ thể chứng minh cho sự liên hệ của họ trước đây với người Mỹ và nhờ thế người Mỹ sẽ bốc họ đi.

Ngày 26 tháng 4 tôi vào Tân Sơn Nhất trình diện. Bên trong Tân Sơn Nhất, tình trạng cũng rất lộn xộn. Quân nhân các cấp từ những đơn vị khác ở phi trường Đà Nẵng, Phù Cát, Nha Trang, Phan Rang đều tập trung về Tân Sơn Nhất đông nghẹt. Tất cả quân nhân ở những phi trường này đều trở thành đơn vị thặng số. Đa số không có việc gì làm. Buổi sáng tất cả phải vào trình diện điểm danh, đến chiều điểm danh lần nữa rồi được phát giấy xuất trại ngày mai vào trình diện tiếp... cứ đều đều như thế. Tôi phải hỏi thăm 2,3 lần mới tìm được đến nơi tôi trình diện. Đó là một dãy lều lớn, bên trong đầy cả người đang bu quanh những chiếc bàn nhỏ đại diện cho Phòng Nhân Viên của các đơn vị. Tôi chen chúc đến trước một bàn giấy dành cho phòng nhân viên CC20CTKQ. Sau khi trình diện báo cáo lý do, thời gian bị kẹt ở Phan Rang vừa qua phải chạy đường bộ và đường ghe về... tôi được cấp cho một giấy chứng nhận. Sau đó tôi đi tìm ban Quân Lương của đơn vị để lãnh lương, vì thông thường ngày phát lương của chúng tôi là ngày 24 tây mỗi tháng. Hôm đó đã là 26 tây rồi. Đi vòng vòng hỏi thăm, cuối cùng có người cho biết vì những thủ tục và trường hợp đặc biệt của vấn đề di tản từ Phan Rang chạy về vừa rồi, nên ban Quân Lương chưa phát lương kịp cho quân nhân ở CC20CTKQ đầy đủ được. Một số may mắn đã có tiền và được phát lương rồi, những ai chưa lãnh thì phải đợi tới hôm sau. Những quân nhân có thân nhân, gia đình ở Saigon thì còn đỡ, nhưng một số lớn Quân nhân ở xa chạy về, nhất là những người có gia đình vợ con, lại không có thân nhân ở Saigon mà tiền bạc thì đã tiêu hết trong khi di tản đến nay... Nhưng có khiếu nại cũng không ai giải quyết được gì trong lúc này. Dù có lo lắng, hoang mang, hoặc thậm chí có nhiều người bức tức lớn tiếng khiếu nại... cũng chỉ được hứa hẹn là đợi đến ngày mai, nên tất cả cuối cùng cũng đành phải chịu thôi.



Tôi gặp lại một số Sĩ quan trong Đoàn Phòng Vệ cùng đơn vị với tôi ở Phan Rang là Trung Úy Trần Ngọc Bảo, Thiếu Úy Nguyễn Thành Lân, Thiếu Úy Nguyễn Văn Lộc, Thiếu Úy Nguyễn Văn Khoa và nhiều binh sĩ hạ sĩ quan khác trong đơn vị. Chúng tôi mừng rỡ hỏi thăm tin tức lẫn nhau. Trung Úy Bảo theo trực thăng về trước khi Phi Trường Phan Rang thất thủ mấy tiếng đồng hồ vì em ruột của anh bị tử trận, nhờ thế anh không bị kẹt lại như tôi. Tôi cũng gặp Thu, người lính đã cùng với tôi chạy bộ và bị bắt trong rừng sau khi phi trường Phan Rang thất thủ. Hai đứa chúng tôi vui mừng hỏi thăm nhau và kể lại câu chuyện tháp tùng theo toán quân Nhảy Dù chạy trong rừng sau khi có lệnh bỏ phi trường... cho những người khác

nghe.

Cả đám Quân nhân thặng số chúng tôi quanh quẩn hồi lâu vẫn không có chỉ thị gì mới. Một Sĩ Quan phòng Nhân Viên đơn vị thặng số bảo chúng tôi có thể giải tán muốn đi đâu thì đi, chiều đến điểm danh trở lại. Tuy nhiên chúng tôi cũng chỉ lòng vòng ở những câu lạc bộ uống cà phê giết thì giờ chứ cũng không biết làm gì. Lúc này đã có nhiều tin đồn về một cuộc di tản khổng lồ, không ai biết là sẽ đi đâu. Có người nói đi ra đảo Phú Quốc, có người nói đi Mỹ... Có người nói nếu ở lại, ban đêm C130 sẽ xuống bốc đi hết... Ôi thôi, dù thứ tin đồn. Trong lòng tôi quả thật hoang mang lắm. Với tình hình hiện tại, tin đồn nào nghe cũng có lý cả! Thử hỏi cả một đám đông quân nhân thặng số hỗn tạp như vậy làm sao ở Tân Sơn Nhất có thể giải quyết hết nổi. Chắc chắn phải có một giải pháp nào đó an bài cho chúng tôi thôi. Có người lại nói chúng tôi sẽ được phân phối đi đến khắp các phi trường còn lại như Biên Hoà, Bình Thủy, Trà Nóc... Nhưng không có một tin tức gì chính xác cả. Lúc này phải chỉ có vị Sĩ quan cao cấp nào đó trong đơn vị cũ xuất hiện, chắc cũng trấn an Quân nhân thuộc quyền của mình rất nhiều !!

Buổi chiều chúng tôi lại trở về tụ tập trước dãy lều nơi trình diện, ngóng chờ tin tức. Vẫn không có lệnh lạc gì rõ ràng cả. Nếu có hỏi thăm thì cũng chỉ được trả lời là: "Chờ chỉ thị mới!". Khoảng 3 giờ chiều sau khi điểm danh xong. Những quân nhân nào không có nhà hoặc thân nhân ở Saigon thì nếu ở lại trong Tân Sơn Nhất sẽ được cung cấp chỗ tạm trú. Những người khác có thân nhân hoặc gia đình ở Saigon thì được phát mỗi người một giấy xuất trại, ngày mai vào trình diện chờ lệnh tiếp. Tôi cảm thấy nhẹ nhõm với tin này vì không muốn bị kẹt lại trong Tân Sơn Nhất chút nào hết.

Qua hôm sau 27 tháng 4 tôi lại vào Tân Sơn Nhất trình diện tiếp và cũng vẫn không lãnh lương được. Lần này mọi người có vẻ xao động hơn vì có nhiều tin đồn đêm qua phi cơ C130 đã xuống và bốc đi một số Quân nhân. Không biết số người được bốc đi là thành phần gì và không biết đi đâu? Rất nhiều người nói là đi Mỹ. Tin đồn đó không biết có thật hay không, nhưng rõ ràng làm mọi người hoang mang thật sự. Có nhiều người còn cho biết vị Sĩ Quan có nhiệm vụ phát lương cho chúng tôi đã được phi cơ bốc đi đêm qua rồi? Một số đồng quân nhân bàn tán là sẽ ở lại đêm nay để xem có thể tìm cách đi được không? Riêng tôi thì chỉ mong sẽ không có lệnh cấm quân gắt gao để có thể về nhà với gia đình. **Vợ tôi ở nhà mang bầu sắp sanh thì tôi còn lòng dạ nào mà nghĩ tới chuyện đi đâu.** Khoảng 3 giờ chiều, giống như ngày hôm trước, sau khi điểm danh chúng tôi lại được phòng nhân viên đơn vị thặng số cấp giấy xuất trại ngày mai vào trình diện tiếp.



Tôi lái xe Honda ra khỏi cổng Phi Long, vừa đến khu Lăng Cha Cả thì gặp mấy chiếc xe bus chở gia đình Mỹ và Việt Nam đang bị kẹt xe dừng lại. Người bên đường gần khu Lăng Cha Cả đứng xem, chỉ trỏ bàn tán lung tung. Tôi ghé vào hỏi thăm thì nghe họ nói mấy chiếc xe bus này chở người di tản qua Mỹ. Tôi tò mò chạy theo sau thì thấy đoàn xe đi vào cổng của cơ quan DAO. Những người có danh sách đi Mỹ bị Quân Cảnh Việt, Mỹ phối hợp kiểm soát rất chặt chẽ trước khi cho vào cổng. Trên sân cỏ bên ngoài, xe hơi đậu ngổn ngang. Một số dân chúng đứng chờ bên ngoài tìm cơ hội vào lọt bên trong để

được đi Mỹ. Không biết họ chờ đợi bên ngoài như vậy có cơ hội nào len vào được hay không? Tuy nhiên tôi thấy số người đứng chen chúc ở bên ngoài khá đông.

Buổi chiều Saigon những ngày này trời thường u ám như sắp chuyển mưa. Tuy thế vẫn không làm dịu bớt được sự ngột ngạt oi bức, cộng với tình hình bất ổn lúc bấy giờ càng làm cho người dân Saigon có cảm tưởng như không khí nặng nề, khó thở hơn. Người ta có thể ví Saigon vào những ngày cuối tháng Tư này như một cái chảo đặt trên lửa, đang nóng dần lên và dân chúng như đàn kiến lo ngại trong đó, không lối thoát! Những cửa ngõ duy nhất có thể thoát ra khỏi Saigon như Tòa Đại Sứ Mỹ, khu DAO ở gần Air Vietnam và bến Bạch Đằng thì lúc nào cũng đông nghẹt người chen chúc chờ đợi một cơ hội cuối cùng. Đa số là thành phần trong chính quyền cao cấp, hoặc những người có liên hệ với Mỹ trước đây... **Còn người dân bình thường khác chỉ biết hy vọng một giải pháp nào đó của chính phủ** và tất cả hy vọng, chờ đợi trong nỗi hoang mang lo âu. **Nhưng giải pháp nào có thể cứu vãn được đây??** Tôi lái xe đi qua những con đường quen thuộc của Saigon mà có cảm tưởng như đang lạc lõng trong một thành phố xa lạ nào khác. Không khí vẫn ngột ngạt, oi bức một cách khác thường. Phải chi trời có thể mưa một trận thật lớn thì hay quá!

Sáng ngày 28 tháng 4 tôi lại vào Tân Sơn Nhất để trình diện như hôm trước thì bị Quân Cảnh ngăn không cho vào nữa. Lần này lệnh cấm quân gắt gao hơn. Cho dù tôi đưa giấy tờ ra chứng minh và nói là tôi được lệnh trình diện hôm nay, vẫn bị Quân Cảnh đuổi trở ra. Chỉ có Quân nhân cơ hữu của Tân Sơn Nhất mới được phép vào và sẽ không trở ra được nữa. Tôi và một số Quân nhân khác cũng thuộc đơn vị thặng số đứng lố nhố một chút rồi đành phải giải tán **mà lòng thì lo lắng vô cùng.** Có tin nhiều phi cơ chiến đấu phản lực từ Biên Hòa đã phải dời về Tân Sơn Nhất để tránh áp lực pháo kích của địch. Điều này cho biết tình hình chiến sự không thuận lợi chút nào và **càng lúc quân CSBV càng áp lực nặng nề hơn lên thủ đô Saigon. Lại có tin đồn miền Tây sẽ là cứ điểm cố thủ, một số Tướng lãnh đã nhận nhiệm vụ di chuyển quân và khí giới về miền Tây lập phòng tuyến cố thủ nếu Saigon có mệnh hệ gì...** Chưa bao giờ người Saigon phải sống với nhiều tin đồn đến như thế. Buồn thay! Không có tin nào lạc quan cả... Đầu óc trống rỗng, tôi lái xe đi giữa Saigon nơi tôi đã sinh ra và lớn lên. Nhìn thành phố thân yêu đang giẫy dụa một cách tuyệt vọng trong khi vòng vây của địch quân bên ngoài đang siết dần mà lòng cảm thấy bất an vô cùng vì biết rằng chính mình cũng đang bị dồn vào một ngõ cụt không lối thoát!



Tin tức trên đài phát thanh cho biết chính phủ Trần Văn Hương công bố sẽ bàn giao chức vụ Tổng Thống lại cho Đại Tướng Dương Văn Minh. **Khoảng 5:30 chiều ngày 28-4-75, trong lúc lễ bàn giao Tổng Thống đang xảy ra trong dinh Độc Lập thì bên ngoài trời bỗng đổ mưa.** Bầu trời u ám như báo trước một điều không may sắp xảy ra. Chính phủ mới sẽ làm gì được đây? Một chính phủ hoà giải có thực sự cứu vãn được cục diện không? **Người dân Saigon lúc này gần như đã mất lòng tin vào chính phủ rất nhiều.** Sự thay đổi thành phần nội các trong chính phủ và tướng lĩnh trong quân đội nhanh đến độ người dân chưa kịp nhớ tên một Bộ trưởng hoặc Tổng Tham Mưu Trưởng thì đã có sự thay đổi mới nữa rồi!!

Đêm 28-04-75. Lần đầu tiên chúng tôi nghe rõ tiếng nổ vang vọng của nhiều đợt pháo kích liên tục bắn vào. Hình như quân CS đã bắn pháo vào phi trường Tân Sơn Nhất. Nhà tôi ở kế bên Đại Học Kỹ Thuật Phú Thọ, không xa vòng đai Tân Sơn Nhất, nên trong đêm tối nghe tiếng đạn pháo kích rất rõ. Vòng đai phòng thủ của Saigon hình như không còn đủ sức bảo vệ an toàn cho thủ đô nữa. Chiến tranh đã thực sự tiến vào sát cửa ngõ Saigon rồi. Trong đêm tối nghe tiếng đạn pháo kích và thỉnh thoảng chen vào những tràng súng nhỏ khiến tôi không khỏi liên tưởng đến Tết Mậu Thân 1968. **Trận chiến Mậu Thân, chúng ta đã đẩy lùi được địch quân ra khỏi thành phố thân yêu. Còn trận chiến này sẽ ra sao ??** Chắc chắn nhiều người dân Saigon đã tự hỏi như thế, nhưng không ai có thể trả lời! Chỉ có tiếng thở dài trong đêm chen lẫn tiếng pháo kích và tiếng súng từ xa vọng về.

Sáng sớm ngày 29 tháng 4. Thỉnh thoảng vẫn còn nghe tiếng pháo kích vắng lại. Thiết quân lực 24/24 được ban ra, tuy nhiên trên đường phố vẫn lảng vảng có dân chúng qua lại và xe cộ vẫn thấy chạy trên đường phố. Tổng Thống **Dương Văn Minh lên đài đọc diễn văn yêu cầu người Mỹ rút khỏi VN trong vòng 24 tiếng đồng hồ** vì không còn bảo đảm an ninh cho họ được nữa. **Như vậy là người Mỹ đã có cơ rút lui và danh chính ngôn thuận bỏ rơi VN rồi!!** Nằm trong nhà chúng tôi nghe rõ tiếng trực thăng vận vũ liên tục trên bầu trời mà lòng lo lắng, cảm thấy không còn hy vọng gì hết. Ngày 29-4-1975 này có thể coi như ngày Saigon thực sự giẫy chết, sau khi Tổng Thống đọc diễn văn yêu cầu người Mỹ rút lui dọn đường cho ngày kế tiếp 30-4 tử nhục nhất trong lịch sử cận đại của người dân miền Nam Việt Nam. Đồng thời chấm dứt cột mốc của tình hữu nghị Đồng Minh giữa Việt Nam và Hoa Kỳ sau bao năm sát cánh chiến đấu bên nhau. Chức vụ Tổng Thống bàn giao cho Tướng Dương Văn Minh rốt cuộc chỉ là một sự dàn xếp để lót đường cho Mỹ rút lui trong danh dự và một sự đầu hàng đã được dự tính từ trước.!!

Rạng sáng ngày 30-4-1975, chung quanh khu cư xá Tô Hiến Thành, Phú Thọ không biết bên ngoài có chuyện gì mà súng cứ râm râm nổ cả đêm. Mới sáng sớm đã có mấy người hàng xóm qua nhà tôi cho hay là mọi ngã đường từ khu cư xá Tô Hiến Thành nơi chúng tôi đang ở ra bên ngoài trường Đại Học Kỹ thuật Phú Thọ, hoặc đi ngược lại hướng chợ Hòa Hưng đều bị lính gác giăng kẽm gai chặn lại không cho bất cứ ai ra vào. Cả nhà tôi rất lo âu với tin này. Với tình hình vợ tôi sắp sanh hiện nay mà đường xá bị ngăn cấm như thế bảo sao không lo âu cho được. Cuối cùng Má tôi phải chuẩn bị mọi thứ sẵn sàng cho một cuộc đỡ đẻ tại nhà để phòng hờ nếu vợ tôi chuyển bụng mà không đưa đi Bệnh viện được.



Không còn đi đâu được, cả nhà chỉ biết bám vào màn ảnh truyền hình và mở radio ra theo dõi tin tức. **Đến khoảng 10 giờ sáng thì có lệnh của Tổng Thống Dương Văn Minh tuyên bố đầu hàng.** Tôi bàng hoàng như người mất hồn bởi cái tin đầu hàng vô điều kiện của Tổng Thống. Như vậy Saigon đã thật sự thất thủ rồi sao? Mấy ngày qua, cũng như bao người dân Saigon khác, tôi đã lo lắng, hoang mang và đau đớn khi nhìn thấy thành phố thân yêu của mình đang oằn oại trong cơn hấp hối. Tuy nhiên tôi vẫn không bao giờ nghĩ một lệnh đầu hàng như thế lại có thể xảy ra. Tôi vẫn thầm mong một giải pháp nào đó có thể cứu vãn được tình thế. Dù tin tức chiến cuộc đưa về nhiều bất lợi, dù súng đạn không đủ, nhưng biết bao chiến sĩ vẫn còn đang ghim tay súng và chưa hề bỏ cuộc. Tại sao lại phải bức tử Saigon của chúng tôi như thế này!! Saigon đã chết thật rồi sao? Sau khi từ Phan Rang về được Saigon ngày 24-4-1975, tôi đã có cảm

giác an toàn trong lòng Saigon. Ngay sau đó tôi cũng đã thấy được sự bế tắc của chính phủ qua những thay đổi thành phần nội các cũng như chức vụ của các Tướng lãnh cộng thêm áp lực nặng nề của quân địch bên ngoài... nhưng chưa bao giờ tôi nghĩ rằng Saigon phải bị bức tử một cách tức tưởi như vậy! Tôi vẫn hy vọng Quốc tế cũng như quân đội Đồng Minh sẽ không bỏ mặc Saigon và một giải pháp nào đó được đưa ra kịp thời để cứu vãn tình hình! Tuy nhiên sự thật phũ phàng cuối cùng cũng đã xảy ra rồi!

Người ta đã biện minh cho lệnh đầu hàng vào lúc này như là biện pháp hay nhất nhằm cứu vãn Saigon tránh khỏi một biển máu! Nhưng than ôi! có biết đâu nó đã khởi đầu một nỗi đau khổ triền miên khác cho dân chúng miền Nam VN mà muôn ngàn lần còn tồi tệ hơn cái chết!! Gia đình tôi lo sợ không biết tương lai của tôi rồi sẽ ra sao? Tôi phải an ủi người thân để mọi người yên lòng mà trong bụng rõ ràng đang bấn loạn, chưa biết phải tính như thế nào? Đến xế trưa, tôi nói với gia đình để tôi ra ngoài xem tình hình ra sao, chứ ở trong nhà đâu biết được tin tức gì. Cả nhà ngăn cản không cho đi. Tôi phải trấn an là nếu thấy chuyện gì không ổn sẽ đi về ngay... Chiếc Honda Dame của tôi mới ra tới quân y viện Trần Ngọc Minh thì một cảnh tượng vừa hỗn loạn vừa thương tâm đang bày ra trước mắt. Dân chúng ở khu vực lân cận đang tấp nập ùa vào Quân y viện để "hôi cửa". Thôi thì mạnh ai vác được gì thì vác, khuôn được gì thì khuôn. Thậm chí có những trẻ em không lấy nổi vật nặng, cũng ráng ôm những vật nhẹ như quần áo bệnh nhân, chiếu gối...

Trong khi đó một đoàn thương bệnh binh âm thầm lặng lẽ diu nhau từ trong Quân Y Viện đi ra. Người thì chống nạng tay chân còn băng bó tùm lum, kẻ thì ngồi xe lăn được một thương binh khác đẩy đi... Có thương binh đầu còn băng bó kín mít chỉ còn chừa một mắt, vừa khập khiễng đi, vừa ráng đẩy một thương bệnh binh khác ngồi trên xe lăn với một thanh sắt cắm bên cạnh treo lơ lửng một bình nước biển còn đang chuyền vào cơ thể của anh ta. Cứ thế người còn khoẻ diu người yếu bước từng bước lặng lẽ đi, bên cạnh đám đông dân chúng đang la hét chạy tới chạy lui, vui mừng dành giựt nhau những món đồ lấy cấp được. Cảnh tượng bi thương này là một cảnh tượng suốt đời tôi khó mà quên được. **Thân phận của người lính chiến VNCH sau mà đau đớn quá vậy. Họ đã hy sinh tánh mạng, xương máu bảo vệ quê hương, đến khi bị thương tích nằm trong bệnh viện cũng không yên.** Dân chúng chung quanh hình như không hề biết đến đoàn thương bệnh binh này trước đây đã từng xả thân ngoài chiến trường để cho họ có được những giây phút ấm êm với gia đình. Nay chỉ mới những giờ phút đổi đời đầu tiên, đã không còn ai ngó ngang tới họ nữa!! Hai mắt tôi cảm thấy cay cay trước cảnh tượng đó, trong lòng dâng lên một nỗi chua xót, đau buồn không tả được trước hình ảnh quá phũ phàng này!!



Tôi chạy lòng vòng qua những đường phố một cách bất định. Đâu đâu cũng thấy những hình ảnh đau lòng tương tự: Ở những cửa tiệm lớn và những kho hàng, những thành phần bất hảo lợi dụng cơ hội này ra tay cướp bóc thẳng tay. Mạnh ai nấy lấy. Mạnh ai nấy khiêng.. Nhìn những gương mặt hí hửng của họ khi khuôn vác những món hàng béo bở từ trong kho hoặc cửa hàng nào đó đi ra mà thấy thật buồn. **Một số bon thời cơ 30-4, tay đeo băng đỏ mang súng ống trên**

những chiếc xe Jeep chúng lấy được ở đâu đó, chạy nghênh ngang trên đường. Còn người dân hiền hoà của Saigon thì đa số chỉ biết từ trong nhà giương mắt nhìn những giây phút đổi đời đầu tiên trong cảnh hỗn loạn với một trạng thái e dè, thụ động. **Một điều mà tôi không bao giờ ngờ là lá cờ MTGPMN nửa đỏ nửa xanh không biết ở đâu được tung ra bán ngay trên nhiều ngã đường.** Đúng là tụi CS nằm vùng đã âm thầm làm chuyện này ngay lúc Saigon chưa thất thủ. Tôi không khỏi thờ dài! Một trong những nguyên nhân làm cho Saigon sụp đổ là đã quá dung dưỡng cho bọn ăn cơm Quốc Gia thờ ma Cộng Sản này bấy lâu nay.

Trên đường phố thì đâu đâu cũng thấy súng ống, quân trang, quân dụng, giày vớ lính vứt đầy khắp cả. Tôi lái xe gần như lúc nào cũng phải né tránh những quân trang quân dụng này, nếu không sẽ chạy dẫm lên ngay. Càng đau lòng hơn khi đến gần cầu Thị Nghè, tôi thấy xác của một người lính nằm ở ven đường. Một người dân tốt bụng nào đó đã phủ lên một chiếc chiếu nhỏ không đủ che hết thân xác anh. Qua màu áo rằn ri anh mặc, tôi biết anh thuộc binh chủng Biệt Động Quân. Nhìn bát cơm trắng, đôi đũa và mấy nén nhang còn đang cháy để trên đầu của người lính bạc số, tôi đã rướm nước mắt khi đi ngang qua. **Ôi! Còn hình ảnh nào thể lượng hơn những hình ảnh người Saigon đã chứng kiến trên đường phố ngày 30-4-75 hay không?** Những bài ca kể về một ngày thanh bình lúc tàn cuộc chiến mà tôi biết trước đây sao hoàn toàn trái ngược với những gì tôi đã thấy vậy?



Qua khỏi ngã tư Bảy Hiền, ngang qua trại Hoàng Hoa Thám tôi không khỏi buồn. Hình ảnh kiêu hùng của người chiến sĩ mũ đỏ ngày nào nay không còn nữa. **Phía trước công cũng thấy cảnh dân chúng đang hỏi hả ra vào khiêng những đồ “hôi của”!** Tôi định quay trở về nhà vì sợ gia đình lo lắng, thì bỗng nhớ tới một người bạn thân là anh Huỳnh Văn Đông. Anh Đông này là một trong hai người bạn thân tôi kết giao ngay ngày đầu tiên khi tôi ra nhận đơn vị ở phi trường Phan Rang. Nhà ba anh ở gần khu ngã tư Bảy Hiền. Tôi ghé vào hỏi thăm thì nghe người nhà anh cho biết một tin thật chói vơi: Lúc sáng này, sau khi lệnh đầu hàng đưa ra không bao lâu, anh Đông lấy xe gắn máy đi đến nhà một người bà con, thì một trong những

quả đạn pháo kích cuối cùng bắn vào Saigon đã rơi vào khu vực gần đó và một mảnh đạn đã chặt đứt tay trái bên trái của chiếc Honda Dame anh đang lái và... chặt đứt luôn bàn tay trái của anh. Vết cắt ngọt lịm như người ta dùng dao chặt lên một trái chuối!

Chuyện xảy ra nhanh đến nỗi anh không kịp nhận thức chuyện gì đã xảy ra và chưa cảm thấy đau đớn chút nào cả thì đã ngã nhào xuống đường rồi. Phải mấy giây sau anh mới cảm thấy đau và phát giác bàn tay trái của mình đã bị chặt đứt bay đi mất!! Lúc đó những người chung quanh nghe tiếng đạn pháo kích nổ thì lo chạy kiếm chỗ nấp hết. Anh vừa cởi áo ôm chặt vết thương cho bớt chảy máu vừa kêu to cầu cứu. Một người đi đường chở anh đến Bệnh viện gần đó trong khi anh cứ ôm chặt tay trái với cái áo đã dẫm ướt đầy máu, sợ hãi đến độ không còn cảm giác đau đớn nữa. Khi vừa đến nơi gặp Bác sĩ và y tá thì bao nhiêu sức đề kháng của anh đã hết. Anh xỉu liền ngay sau đó. Tình hình ở bệnh viện lúc bấy giờ hỗn loạn vô cùng nên sau khi anh được băng bó, bác sĩ và y tá bỏ đi đâu mất. Nằm nghỉ ngơi tạm ở bệnh viện một chút cho đỡ mệt, chờ hoài không thấy ai đến săn sóc hoặc cho thuốc men gì cả. Anh cảm thấy không an tâm bèn quyết định ra đón xe ôm về nhà. Gia đình anh không ai hay biết gì cả cho đến khi anh ôm vết thương vào nhà...Số của anh bạn tôi quả đúng là xui thật! Đó là một trong những trái đạn pháo kích cuối cùng của Cộng Sản Bắc Việt bắn vào thành phố sau khi lệnh đầu hàng đưa ra và anh đã không may trở thành nạn nhân của nó.

Tôi nghe người nhà anh kể lại mà lòng buồn vô cùng. Anh sắp sửa cưới vợ mà bị tai nạn này thì tội nghiệp quá! Tôi muốn hỏi thăm, an ủi anh mấy câu nhưng lúc đó anh đã uống thuốc và đang ngủ, nên tôi chỉ biết đứng bên giường nhìn gương mặt trắng bệch vì mất nhiều máu của anh mà cảm thấy hai mắt mình cay xè. Ngồi nói chuyện với gia đình anh một lúc tôi kiêu từ ra về, hẹn sẽ trở lại thăm anh sau.

Về đến nhà vừa mở Radio lên, lại nghe lại nhải bài hát :”Nổi vòng tay lớn” được phát đi phát lại hoài từ sáng mà thấy lòng buồn như vừa đi dự đám tang của một người thân về. Tôi tắt Radio và ước gì mình có thể khóc được thật lớn.

Vĩnh Khanh



Kim Kýt st